

Số: 06 /BC- THADS

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính
6 tháng đầu năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025**
(Báo cáo tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2025 của HĐND tỉnh khóa XIV)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh Thái Nguyên Thông qua Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026, Thi hành án dân sự tỉnh (THADS) báo cáo kết quả công tác THADS, theo dõi thi hành án hành chính 6 tháng đầu năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025, với những nội dung sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Năm 2025, là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 05 năm (2021-2025). Bám sát nhiệm vụ trọng tâm công tác của ngành và của địa phương, Ngành THADS tỉnh tổ chức triển khai công tác năm và các giải pháp phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao, các cơ quan THADS tỉnh tập trung tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác tư pháp và Nghị quyết số 112/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

Ngành THADS tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác với phương châm “Kỷ cương, liêm chính, hành động, trách nhiệm, sáng tạo, hiệu quả”, các cơ quan THADS trên địa bàn đã tập trung triển khai các giải pháp, chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, qua đó, góp phần tích cực bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

I. CÔNG TÁC THADS, THEO DÕI THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Quán triệt, triển khai thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; các văn bản chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS về nhiệm vụ công tác THADS năm 2025 Cục THADS tỉnh (nay là THADS tỉnh) ban hành Công văn triển khai một số nhiệm vụ công tác năm 2025, Quyết định giao chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS, theo dõi thi hành án hành chính cho các cơ quan THADS địa phương năm 2025¹ và yêu cầu các Chi cục THADS (nay là phòng THADS khu vực) thuộc tỉnh ban hành Quyết định giao chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS, theo dõi thi hành án hành chính cho các Chấp hành viên trực thuộc. 100% các đơn vị đã ban hành quyết định giao chỉ tiêu nhiệm vụ cho các chấp hành viên.

Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 25/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên”, Kế hoạch của UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 25/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy² nhằm nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các ngành và chính quyền các cấp đối với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về THADS trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, THADS tỉnh tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; Triển khai Chỉ thị số 32-CT/TU ngày 25/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thực hiện Kế hoạch số 226-KH/TU ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về triển khai thực hiện Quy định số 231-QĐ/TW, ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, THADS tỉnh ban hành Kế hoạch số 225/KH-CTHADS ngày 04/3/2025 triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

2. Những kết quả đạt được

2.1. Kết quả THADS (số liệu gồm của THADS tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn trước khi sáp nhập)

* Về việc: Tổng số giải quyết 9.456, trong đó: số cũ chuyển sang: 4.098 việc; số thụ lý mới 5.358 việc; Số ủy thác 149 việc, số thu hồi quyết định thi hành án 02 việc; Tổng số phải thi hành 9.305 việc, trong đó: số có điều kiện thi hành 6.720 việc, chiếm 72,21% trong tổng số phải thi hành; số chưa có điều kiện 2.472 việc,

¹ Quyết định số 01/QĐ-CTHADS ngày 02/01/2025 của Cục THADS tỉnh; Quyết định số 06/QĐ-CTHADS ngày 06/01/2025.

² Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 05/02/2021 UBND tỉnh Thái Nguyên triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 25/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên”.

chiếm 26,56% trong tổng số phải thi hành; Số thi hành xong 4.198 việc; đạt tỉ lệ 62,47%; Số việc chuyển kỳ sau: 5.107 việc (**Phụ lục 1**).

* *Về tiền*: Tổng số tiền giải quyết: 2.915.682.524.000 đồng; trong đó số cũ chuyển sang: 1.334.612.496.000 đồng, số thụ lý mới: 1.581.070.028.000 đồng; Số ủy thác 84.515.768.000 đồng, số thu hồi quyết định thi hành án 500.810.000 đồng; Tổng số tiền phải thi hành: 2.830.665.946.000 đồng, trong đó số có điều kiện thi hành: 1.738.376.621.000 đồng, chiếm 61,41% trong tổng số phải thi hành, số chưa có điều kiện: 872.990.811.000 đồng, chiếm 30,84% trong tổng số phải thi hành; Số tiền thi hành xong: 877.156.695.000 đồng, đạt tỉ lệ 50,46%. Số tiền chuyển kỳ sau: 1.953.509.251.000 đồng (**Phụ lục 2**).

2.2. Kết quả thu cho ngân sách nhà nước

Tổng số việc phải thi hành 6.476 việc với số tiền 1.201.071.896.000 đồng, chiếm tỷ lệ 69,59% về việc và 42,43% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành. Kết quả: thi hành xong 3.500 việc, với số tiền 737.970.158.000 đồng, đạt tỷ lệ 72,08% về việc và 66,08% về tiền (**Phụ lục 03**).

2.3. Kết quả thu hồi tài sản trong các vụ án tham nhũng, kinh tế

Tiếp tục xác định thu hồi tài sản cho ngân sách nhà nước trong các vụ án tham nhũng, kinh tế là một nhiệm vụ quan trọng của các cơ quan THADS nhằm góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, cũng như sự lãnh đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Thái Nguyên, các cơ quan THADS tập trung nguồn lực thi hành đối với các loại vụ việc này. Tổ công tác chỉ đạo, đôn đốc do đồng chí Cục trưởng trực tiếp làm Tổ trưởng thường xuyên theo dõi, đôn đốc đối với từng vụ việc.

- Án tham nhũng, chức vụ: 80 việc với số tiền 14.953.015.000 đồng. Số có điều kiện 72 việc với số tiền 1.632.712.000 đồng. Đã thi hành xong 52 việc với số tiền 1.448.293.000 đồng, đạt tỷ lệ 72,22% về việc và 88,70% về tiền. Số chưa có điều kiện thi hành 8 việc với số tiền 13.320.303.000 đồng.

- Án kinh tế: 116 việc với số tiền 946.386.332.000 đồng. Số có điều kiện 46 việc với số tiền 914.323.623.000 đồng. Đã thi hành xong 24 việc với số tiền 712.440.598.000 đồng, đạt tỷ lệ 52,17% về việc và 77,91% về tiền. Số chưa có điều kiện thi hành 69 việc với số tiền 12.137.522.000 đồng (**Phụ lục 04**).

2.4. Về thi hành án đối với các khoản nợ của tổ chức tín dụng theo Nghị quyết số 42/2017/QH/QH14

Để đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ xấu trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng cục THADS³, THADS tỉnh đã kiện toàn Tổ công tác

³ Quyết định số 142/QĐ-TCTHADS ngày 01/02/2024 của Tổng cục THADS.

theo dõi chỉ đạo, xử lý các vụ việc liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng và ban hành Kế hoạch công tác năm 2025 của Tổ công tác chỉ đạo xử lý các vụ việc liên quan đến hoạt động tín dụng, ngân hàng, hàng năm phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Thái Nguyên tổ chức Hội nghị đôn đốc thi hành các vụ việc tín dụng, ngân hàng. Bên cạnh đó, THADS tỉnh thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc rà soát, thống kê các vụ việc loại này; chủ động chủ trì, phối hợp với các tổ chức tín dụng và cơ quan, tổ chức liên quan thống nhất kế hoạch tổ chức thi hành dứt điểm từng vụ việc. Đối với những vụ việc khó khăn phức tạp thì kịp thời tổng hợp, báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban chỉ đạo THADS cùng cấp và THADS tỉnh để tìm biện pháp giải quyết, tháo gỡ.

Kết quả 6 tháng năm 2025, tổng số phải thi hành đối với các khoản nợ của tổ chức tín dụng 416 việc với số tiền 928.966.986.000 đồng (chiếm 4,47% về việc và 32,81% về tiền so với tổng số việc và tiền phải thi hành). Kết quả: Trong số có điều kiện thi hành, đã thi hành được 48 việc thu được số tiền 80.121.727.000 đồng, đạt tỷ lệ 17,84% về việc và 16,39% về tiền (**Phụ lục 04**).

2.5. Kết quả tổ chức thi hành phần dân sự trong các bản án hình sự đối với phạm nhân tại các Trại giam thuộc Bộ Công an

Tổng số việc phải thi hành của người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù tại trại giam, trại tạm giam 1.228 việc với số tiền 920.029.860.000 đồng. Kết quả: Thi hành xong 419 việc thu được số tiền 559.480.785.000 đồng, đạt tỷ lệ 73,38% về việc và 72,56% về tiền (**Phụ lục 05**).

2.6. Về xác minh, phân loại điều kiện thi hành án, ra quyết định thi hành án

Để bảo đảm kết quả phân loại án có điều kiện và chưa có điều kiện thi hành án trung thực, chính xác, phản ánh đúng thực trạng điều kiện thi hành án của đương sự, các cơ quan THADS đã thực hiện nghiêm việc xác minh, phân loại án và ban hành kịp thời quyết định về việc chưa có điều kiện thi hành án; đăng tải công khai thông tin về tên, địa chỉ, nghĩa vụ phải thi hành án của người phải thi hành án chưa có điều kiện thi hành trên Trang thông tin điện tử Ngành và niêm yết tại địa phương, giúp người dân và đương sự giám sát tốt hơn việc phân loại án. Đồng thời, ban hành Kế hoạch tự kiểm tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp xác minh điều kiện thi hành án không đúng thời hạn, phân loại án không chính xác để chạy theo thành tích, bảo đảm tính công khai, minh bạch nên về cơ bản không phát sinh khiếu nại, tố cáo trong hoạt động phân loại án.

2.7. Kết quả theo dõi thi hành án hành chính

Ngành THADS tiếp tục thực hiện nghiêm Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chấp hành pháp luật Tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính. THADS tỉnh tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ

đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố (trước đây) khắc phục một số tồn tại, hạn chế và thực hiện nghiêm pháp luật tổ tụng hành chính, đặc biệt là các quy định về trách nhiệm tham gia phiên tòa, tham gia đối thoại, giải trình và cung cấp kịp thời, đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khởi kiện, rà soát và tổ chức thi hành nghiêm túc, dứt điểm các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

06 tháng năm 2025, TAND các cấp chuyển giao cho các cơ quan THADS 46 bản án, quyết định hành chính, trong đó, số có nội dung theo dõi 09, số không có nội dung theo dõi 37. Kết quả: số bản án, quyết định của Tòa án được theo dõi đã thi hành xong 03 việc, tiếp tục theo dõi đối với 06 việc có nội dung theo dõi (**Phụ lục 06**).

2.8. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ

Các cơ quan THADS tiếp tục thực hiện nghiêm Quy trình hướng dẫn nghiệp vụ trong nội bộ Hệ thống THADS⁴, Quy trình tổ chức thi hành án⁵, thường xuyên kiện toàn Hội đồng Chấp hành viên, tổ chức họp đối với các vụ việc phức tạp, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho Chấp hành viên trong quá trình tổ chức thi hành án trên địa bàn.

Trong kỳ báo cáo, không có vụ việc nào xin hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ.

2.9. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013 và để áp dụng thống nhất các quy định của pháp luật về tiếp công dân trên địa bàn, THADS tỉnh ban hành Quy trình tiếp công dân tại các cơ quan THADS tỉnh Thái Nguyên⁶. Trên cơ sở đó, công tác tiếp công dân ngày càng đi vào nề nếp, 100% Thủ trưởng các cơ quan THADS thực hiện tiếp công dân định kỳ, lịch tiếp công dân được công khai trên Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh và niêm yết tại nơi tiếp công dân.

Trong kỳ, tiếp công dân: 32 lượt tiếp (Cục 27 lượt, Chi cục 05 lượt), trong đó: Lãnh đạo tiếp dân: 13 lượt (Cục: 8 lượt, Chi cục 05 lượt).

(Phụ lục 7)

Công tác giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo: Tiếp tục tăng cường đối thoại trực tiếp; xem xét xử lý kịp thời, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; chủ động dự báo và kịp thời báo cáo các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, tiềm ẩn mất an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa bàn; đề xuất các biện pháp phòng ngừa và kế hoạch phối hợp xử lý phục vụ Đại hội đảng bộ các cấp, Đại hội XIV của Đảng, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031; những nơi mất đoàn kết nội bộ làm nảy sinh tố cáo, khiếu nại phức tạp gây mất đoàn kết nội bộ.

⁴ Quyết định số 824/QĐ-TCTHADS ngày 03/12/2014 của Tổng cục THADS.

⁵ Quyết định số 442/QĐ-TCTHADS ngày 01/6/2022 của Tổng cục THADS.

⁶ Ban hành kèm theo Quyết định số 272/QĐ-CTHADS ngày 13/02/2020 của Cục trưởng Cục THADS tỉnh.

+ Đối với đơn thư, phản ánh, kiến nghị: Thực hiện theo dõi, lập hồ sơ công việc và quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị: 65 đơn.

+ Đối với đơn khiếu nại: 03 đơn, thụ lý 01 đơn, giải quyết xong.

+ Đối với đơn tố cáo: 06 đơn; Thực hiện tham mưu thụ lý 06 đơn tố cáo; đã giải quyết 06/06 đơn; đạt tỷ lệ 100% (**Phụ lục 8**).

2.10. Công tác kiểm tra, giám sát, kiểm sát

Công tác kiểm tra: THADS tỉnh đã ban hành kế hoạch kiểm tra năm 2025⁷. Tháng 02/2025, thành lập 02 Đoàn kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại Chi cục THADS thành phố Sông Công và thành phố Phổ Yên (nay là phòng THADS khu vực 2), thực hiện kiểm tra trong tháng 3/2025.

Hoạt động giám sát của HĐND cấp tỉnh, cấp huyện đối với công tác THADS trên địa bàn tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Hàng năm, theo yêu cầu của HĐND, UBND cùng cấp, các cơ quan THADS báo cáo công tác THADS trước HĐND và UBND cùng cấp theo quy định.

- Công tác theo dõi và thực hiện kết luận, kiến nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân đối với các cơ quan THADS tỉnh Thái Nguyên:

+ Đối với Cục THADS tỉnh (nay là THADS tỉnh): Trong kỳ, VKSND tỉnh Thái Nguyên ban hành **3 Kết luận, kiến nghị**. Cụ thể: (1). Kiến nghị số 340/VKSTN-P8 ngày 30/9/2024 của VKSND tỉnh Thái Nguyên về việc kiến nghị tổng hợp vi phạm trong hoạt động thi hành án dân sự (từ ngày 01/06/2024 đến ngày 30/9/2024). Cục THADS tỉnh đã ban hành Kế hoạch⁸ và Công văn số 1358/CTHADS-KTGQKNTC ngày 25/10/2024 về việc thực hiện kiến nghị. (2). Kiến nghị số 370/VKS-KN ngày 16/10/2024 của VKSND tỉnh Thái Nguyên về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Cục THADS tỉnh đã ban hành Công văn số 1370/CTHADS-KTGQKNTC ngày 30/10/2024 về việc thực hiện kiến nghị.

+ Đối với Chi cục THADS trực thuộc (nay là phòng THADS khu vực): Trong kỳ, VKSND 02 cấp đã ban hành **18 kết luận, kiến nghị**. Sau khi nhận được các Kết luận, kiến nghị các Chi cục THADS trực thuộc đã tổ chức họp kiểm điểm, nghiêm túc tiếp thu, rút kinh nghiệm và khắc phục các hạn chế, thiếu sót, vi phạm. Đồng thời, ban hành các báo cáo, văn bản thực hiện các kết luận, kiến nghị theo quy định. (**Phụ lục 9**)

2.11. Công tác bồi thường nhà nước và bảo đảm tài chính

Triển khai Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017 và các văn bản hướng dẫn, cơ quan THADS thường xuyên quán triệt đến toàn thể công chức,

⁷ Quyết định số 81/QĐ-CTHADS ngày 11/02/2025 về ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

⁸ Kế hoạch số 1299/KH-CTHADS ngày 16/10/2024.

người lao động thực hiện chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục trong quá trình tổ chức thi hành án, hạn chế thấp nhất tình trạng để xảy ra sai sót, vi phạm dẫn đến phát sinh trách nhiệm bồi thường. 06 tháng năm 2025, trên địa bàn không phát sinh vụ việc bồi thường nhà nước và bảo đảm tài chính.

2.12. Công tác phối hợp trong THADS và hoạt động của Ban chỉ đạo THADS

**** Công tác phối hợp trong THADS***

Thực hiện Thông tư Liên tịch số 05/2016/TTLT-BTP-BCA-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 19/5/2016 giữa Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Tài chính, TAND tối cao, VKSND tối cao, Ban chỉ đạo THADS cấp tỉnh, cấp huyện đã ban hành Kế hoạch, Chương trình công tác năm, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các ngành, các cấp ở địa phương phối hợp chặt chẽ với cơ quan THADS, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác THADS trên từng địa bàn.

Các Quy chế phối hợp Liên ngành Trung ương và Quy chế phối hợp liên ngành địa phương trong công tác THADS giữa Cục THADS tỉnh với các ngành: Công an, Tòa án, Viện kiểm sát, Ngân hàng Nhà nước, Trại giam Phú Sơn 4, Sở Tài nguyên và Môi trường, Báo Thái Nguyên, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, Bảo hiểm xã hội và Bưu điện tỉnh⁹ tiếp tục phát huy hiệu quả, nâng cao hiệu quả công tác giám sát, công tác dân vận, thuyết phục trong hoạt động THADS, qua đó, tháo gỡ được nhiều khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả THADS trong thực tiễn.

**** Hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS***

Thực hiện Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BTP-BCA-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 19/5/2016, các cơ quan THADS tỉnh tham mưu cho Ban Chỉ đạo THADS ban hành Kế hoạch hoạt động, chương trình công tác hàng năm, kiện toàn thành viên Ban chỉ đạo khi có thay đổi nhân sự, đồng thời, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo các ngành, các cấp ở địa phương phối hợp với cơ quan THADS trong quá trình tổ chức thi hành án, tổ chức cưỡng chế, chỉ đạo giải quyết những vụ án lớn, vụ việc khó khăn, phức tạp đảm bảo yêu cầu về pháp luật, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị địa phương.

2.13. Công tác tổ chức cán bộ

Ngành THADS tỉnh được giao tổng số biên chế hành chính: 169 biên chế. Cục THADS có 04 Phòng gồm: Văn phòng, Phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án, Phòng Kiểm tra giải quyết khiếu nại tố cáo, Phòng Tổ chức cán bộ. Đối với các cơ quan THADS cấp huyện (trước khi sáp nhập) có 17 Chi cục THADS, gồm: 04 thành

⁹ Quy chế số 01/QCLN-CA-TA-VKS-CTHA ngày 08/10/2013 giữa Công an-Tòa án-Viện kiểm sát-Cục THADS; Quy chế số 02/QCLN-CTHADS-NHNN ngày 25/6/2015 giữa Cục THADS và Ngân hàng Nhà nước; Quy chế số 01/QCLN-BHXX-CTHA ngày 25/6/2015 giữa Cục THADS và Bảo hiểm xã hội tỉnh; Thỏa thuận hợp tác với Bưu điện tỉnh số 1579/TTHT-CTHADS-BĐTN ngày 26/11/2018; Quy chế số 943/QCPH/CTHADS-STN&MT ngày 02/12/2019 với Sở Tài nguyên & Môi trường; Quy chế số 944/QCPH/CTHADS-BTN ngày 02/12/2019 với Báo Thái Nguyên; Quy chế số 1480/QCPH/UBMTTQ-CTHADS ngày 01/12/2020 với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên; Quy chế số 1481/QCPH/CTHADS-TGPS4 ngày 01/12/2020 với Trại giam Phú Sơn 4-Bộ Công an.

phố, 13 huyện. Về cơ cấu chức danh: 85 Chấp hành viên (01 Chấp hành viên cao cấp, 36 Chấp hành viên trung cấp, 49 Chấp hành viên sơ cấp), 01 Thẩm tra viên chính, 24 Thẩm tra viên, 21 Thư ký thi hành án, 22 Kế toán viên, 01 chuyên viên, 09 cán sự, 07 chức danh khác, Hợp đồng lao động có 53 hợp đồng.

Công tác bổ nhiệm, điều động, biệt phái; nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, nâng mức hưởng phụ cấp thâm niên nghề; tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị được thực hiện kịp thời, đúng quy định.

Các cơ quan THADS trên địa bàn đã thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, Quy chế làm việc và Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, bảo đảm sự ổn định, đoàn kết nhất trí trong từng đơn vị. Kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hệ thống tiếp tục được tăng cường, 06 tháng năm 2025 không có trường hợp nào vi phạm bị kỷ luật.

2.14. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc

- Công tác quản lý, sử dụng tài chính: Luôn được các cơ quan THADS thực hiện tốt, đúng nguyên tắc tài chính, đảm bảo quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản đúng mục đích, định mức, đúng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế, quy định;

- Về tài sản và trang thiết bị làm việc phục vụ công tác THADS tiếp tục được sự quan tâm và đầu tư của Bộ, Tổng cục THADS, các trang thiết bị làm việc, công cụ hỗ trợ đảm bảo hoạt động thường xuyên và được bổ sung, thay thế; công chức, người lao động được cấp trang phục, phù hiệu Ngành.

- Về đầu tư xây dựng cơ bản: Tạm dừng triển khai dự án Xây mới trụ sở cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Giang cho đến khi thực hiện xong việc sắp xếp bộ máy các cơ quan THADS.

2.15. Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin; tuyên truyền, phổ biến pháp luật và truyền thông báo chí

Các cơ quan THADS tỉnh tiếp tục vận hành hiệu quả các phần mềm nghiệp vụ của Ngành¹⁰; thực hiện hỗ trợ trực tuyến THADS¹¹ và thực hiện cơ chế một cửa trong giải quyết một số thủ tục hành chính¹²; thực hiện chế độ báo cáo trực tuyến; tăng cường sử dụng chữ ký số, văn bản điện tử trên môi trường mạng; xây dựng và ban hành lại Mô hình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015... nhằm hỗ trợ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp về dịch vụ công trực tuyến và trong tiếp cận thông tin các vụ việc về thi hành án; tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy trình nội bộ.

¹⁰ Phần mềm quản lý quá trình thụ lý, tổ chức thi hành án và báo cáo thống kê THADS; phần mềm hỗ trợ trực tuyến THADS.

¹¹ Gồm các thủ tục: Hỗ trợ trực tuyến yêu cầu THADS; hỗ trợ trực tuyến xác nhận kết quả THADS; hỗ trợ trực tuyến tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về THADS.

¹² Gồm các thủ tục: Quyết định thi hành án theo yêu cầu; xác nhận kết quả thi hành án; yêu cầu thay đổi chấp hành viên; đề nghị miễn, giảm chi phí cưỡng chế thi hành án; đề nghị miễn, giảm phí thi hành án.

Thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số Ngành Tư pháp¹³; Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh¹⁴ và Kế hoạch chuyển đổi số của UBND tỉnh Thái Nguyên¹⁵, THADS tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số các cơ quan THADS tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025¹⁶ và hàng năm ban hành Kế hoạch chuyển đổi số nhằm từng bước triển khai chuyển đổi số trong hoạt động THADS.

Các cơ quan THADS tỉnh thực hiện tốt công tác truyền thông báo chí với nhiều chương trình, bài viết trên các báo như: Báo Pháp luật Việt Nam, Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Thái Nguyên, qua đó góp phần tuyên truyền pháp luật về THADS, vai trò và những đóng góp của các cơ quan THADS, những khó khăn, vướng mắc trong thể chế và thực tiễn, qua đó, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của dư luận xã hội và nhân dân đối với hoạt động THADS trên địa bàn.

2.16. Công tác cải cách tư pháp

Thực hiện Chương trình cải cách tư pháp của Ngành và của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh, THADS tỉnh đã ban hành và tổ chức thực hiện tốt Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp trong hoạt động THADS. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan THADS tỉnh thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế trong hoạt động THADS trên địa bàn tỉnh, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế trong hoạt động THADS, đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng theo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; đồng thời tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện sớm và xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng; ngăn chặn hiện tượng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp nâng cao kỷ luật kỷ cương trách nhiệm của các cơ quan THADS, công chức và Chấp hành viên.

2.17. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

THADS tỉnh tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hướng dẫn một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực và các văn bản khác của Đảng, Nhà nước, Chương trình hành động số 87-CTr/BCSD ngày 28/6/2023 của Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về tiếp tục thực hiện phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn 2023-2026 trong THADS, Chỉ thị số 01/CT-BTP ngày 11/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tăng cường phòng, chống tiêu

¹³ Quyết định số 983/QĐ-BTP ngày 10/6/2021 của Bộ Tư pháp.

¹⁴ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

¹⁵ Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

¹⁶ Kế hoạch số 957/KH-CTHADS ngày 25/8/2021 của Cục THADS tỉnh.

cực, tham nhũng trong THADS, Quyết định số 779/QĐ-TCTHADS ngày 30/9/2021 của Tổng cục THADS về ban hành Chương trình hành động “Đẩy mạnh phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng, sai phạm trong thi hành án dân sự giai đoạn 2021-2025”, Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 05/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Triển khai Chỉ thị số 32-CT/TU ngày 25/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Cục THADS triển khai đến công chức, người lao động trên địa bàn Chương trình công tác năm 2025 số 184-CTr/BCĐ ngày 16/01/2025 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh Thái Nguyên và Kế hoạch số 224-KH/TU ngày 14/02/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên; Cục THADS đã ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2025¹⁷ và Kế hoạch số 198/KH-CTHADS ngày 26/02/2025 về triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2025; Thực hiện Kế hoạch số 226-KH/TU ngày 18/02/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về triển khai thực hiện Quy định số 231-QĐ/TW, ngày 17/01/2025 của Bộ Chính trị về bảo vệ người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, Cục THADS ban hành Kế hoạch số 225/KH-CTHADS ngày 04/3/2025 triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

II. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- Số việc và tiền phải giải quyết tăng so với cùng kỳ năm 2024, tính chất các vụ việc ngày càng phức tạp, khó thi hành (nhất là xử lý tài sản trong các vụ việc tín dụng ngân hàng), trong bối cảnh chung tiếp tục tình giãn biên chế, sắp xếp tinh gọn bộ máy, một số lượng không nhỏ chấp hành viên đã nghỉ chế độ 178, dẫn đến lượng án trên 1 Chấp hành viên tăng lên, ảnh hưởng phần nào đến việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chung.

- Việc triển khai thực hiện mô hình THADS 1 cấp ở địa phương phát sinh một số khó khăn, vướng mắc nhất định, mặc dù đang được Bộ, Ngành tích cực có giải pháp trước mắt và lâu dài để tháo gỡ, tuy nhiên việc thực hiện các trình tự, thủ tục tổ chức THADS (trong khi chờ Luật THADS mới thay thế) vẫn đang có những khó khăn, nhất là công tác phối hợp, khi việc thực hiện các quy trình mới trong giai đoạn chuyển tiếp sau sáp nhập chưa đồng bộ giữa các ngành.

- Năng lực, trình độ của một bộ phận Chấp hành viên, công chức còn chưa đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số.

¹⁷ Kèm theo Quyết định số 389/QĐ-CTHADS ngày 30/12/2024 ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

- Một số bản án có khó khăn, vướng mắc chậm được xử lý dứt điểm, tiềm ẩn mất an ninh trật tự địa phương như bản án số 781/HSPT ngày 28/11/2018 của TAND Cấp cao tại Hà Nội (vụ Khánh Dương - Quỳnh Anh)...

*** Đánh giá chung:** 6 tháng đầu năm 2025, các cơ quan THADS tỉnh đã có nhiều nỗ lực cố gắng thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được Quốc hội, Chính phủ giao. Về việc đạt 59,86%, về tiền đạt 48,51%, tiến độ về đã hoàn thành trên 50%, về tiền đã vượt so chỉ tiêu được giao; công tác xác minh, phân loại án tiếp tục được chú trọng, bảo đảm chính xác, đúng pháp luật; các vụ việc có điều kiện trên 1 năm, án tham những kinh tế, tín dụng ngân hàng được tập trung đơn đốc thi hành; công tác theo dõi THAHC được thực hiện kịp thời, đúng quy định. Kỷ cương, kỷ luật hành chính được tăng cường, giữ vững ổn định, đoàn kết nội bộ, không có cán bộ, công chức vi phạm bị xử lý, kỷ luật. Các mặt công tác được triển khai toàn diện, có thể nói, công tác THADS tiếp tục có những tiến bộ, qua đó, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025 VÀ MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Tập trung hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS được giao năm 2025, bảo đảm kết quả ổn định, thực chất, bền vững, không để công tác sắp xếp bộ máy ảnh hưởng, gián đoạn hoạt động THADS. Tập trung rà soát ngay những khó khăn, vướng mắc sau ngày 1/7/2025 khi triển khai thực hiện mô hình THADS mới, kịp thời có giải pháp trước mắt và lâu dài để khắc phục khó khăn, vướng mắc. Trong đó, chú trọng một số chỉ tiêu cơ bản như: Hoàn thành các chỉ tiêu về việc và tiền; không có công chức vi phạm phải xử lý kỷ luật. Tuân thủ chặt chẽ trình tự, thủ tục thi hành án, nhất là các vụ việc có tài sản thẩm định giá, bán đấu giá; tập trung giải quyết các vụ việc phức tạp, kéo dài; tiếp tục thực hiện tốt công tác dân vận trong THADS; đẩy mạnh thi hành các vụ việc thu hồi tiền, tài sản trong các vụ án kinh tế tham nhũng; thu hồi các khoản nợ xấu cho các tổ tín dụng, ngân hàng để lưu thông nguồn vốn, thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển.

1.2. Tiếp tục thực hiện nghiêm yêu cầu công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và phương án được các cấp có thẩm quyền phê duyệt; tiếp tục rà soát các trường hợp nghỉ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phẩm chất đạo đức của công chức, người lao động sau sắp xếp bộ máy đảm bảo đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới

1.3. Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực; đẩy mạnh phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng, sai phạm trong THADS. Thường xuyên nhận diện nguy cơ tham nhũng, tiêu cực trong từng vị trí công việc; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đạo đức, lối sống, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, hành vi phạm pháp luật trong giải quyết công việc.

1.4. Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ theo dõi việc thi hành án hành chính theo quy định của Luật Tổ tụng hành chính. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của UBND tỉnh trong thi hành án hành chính theo quy định.

1.5. Tăng cường phối hợp với các cơ quan tòa án, kiểm sát, công an, tài nguyên và môi trường, tài chính và các cơ quan chức năng để tổ chức thi hành án, phát hiện và tháo gỡ hoặc đề nghị tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các quy chế phối hợp liên ngành cho phù hợp sau khi sắp xếp xong bộ máy nhà nước.

1.6. Thực hiện nghiêm túc các quy định về tiếp công dân, Thủ trưởng các cơ quan THADS thực hiện tiếp công dân theo quy định, tăng cường đối thoại trực tiếp, xử lý triệt để từ cơ sở, hạn chế khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài. Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đúng quy định của pháp luật.

1.7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tự kiểm tra, kiểm tra, kiểm tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện chấn chỉnh những sai phạm, thiếu sót trong thực hiện các quy định về trình tự, thủ tục về THADS. Nghiêm túc tiếp thu những kiến nghị của cơ quan giám sát, cơ quan kiểm sát theo quy định của pháp luật, hạn chế tối đa nguy cơ phát sinh trách nhiệm bồi thường nhà nước. Thực hiện tốt và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ; kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong THADS cho các đơn vị, chấp hành viên.

1.8. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu; làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; phát huy dân chủ và sức mạnh tập thể, bảo đảm đoàn kết nội bộ trong từng cơ quan THADS trên địa bàn.

1.9. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, góp phần tạo sự minh bạch, công khai trong hoạt động THADS. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa và hỗ trợ trực tuyến trong THADS; sử dụng chữ ký số, phần mềm Quản lý quá trình thụ lý, tổ chức thi hành án và báo cáo thống kê THADS và các phần mềm khác. Chú trọng, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp, báo cáo, thống kê. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về THADS, hành chính; thực hiện scan, chỉnh lý hồ sơ, tài liệu lưu trữ.

1.10. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý sử dụng ngân sách, tài sản công; bảo đảm điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất, sử dụng các trang thiết bị, phương tiện làm việc hiệu quả, tránh lãng phí.

2. Một số đề xuất, kiến nghị

2.1. Đề xuất, kiến nghị với Trung ương

Đề nghị Bộ Tư pháp, Tổng cục THADS (Cục quản lý THADS) tham mưu sớm ban hành Luật THADS sửa đổi và xây dựng chính sách pháp luật THADS phù hợp hơn với điều kiện tình hình mới nhằm giảm tải thủ tục rườm rà, rút ngắn thời gian thi hành án, có cơ chế bảo vệ Chấp hành viên; xem xét, có giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc sau khi thực hiện mô hình THADS một cấp tại địa phương; quan tâm, phân bổ nguồn nhân lực, kinh phí hỗ trợ đối với THADS tỉnh Thái Nguyên trong các năm tiếp theo để đảm bảo nguồn lực hoàn thành nhiệm vụ.

2.2. Đề xuất, kiến nghị với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Thái Nguyên

- Tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát với tinh thần “*công tác THADS là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là nhiệm vụ thường xuyên cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện, gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh, trật tự ở địa phương*”¹⁸ để cơ quan THADS tỉnh hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác của Ngành, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đề nghị Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, chỉ đạo công tác THADS, nhất là công tác phối hợp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động THADS; quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí hoạt động, hỗ trợ cho đội ngũ công chức Bắc Kạn (cũ) chuyển về công tác tại Thái Nguyên sau sáp nhập và các điều kiện khác cho cơ quan THADS trong thời gian tới.

- Đề nghị HĐND tỉnh và Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh tiếp tục giám sát chặt chẽ, xem xét kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thi hành Bản án số 781/2018/HSPT ngày 28/11/2018 của TAND cấp cao tại Hà Nội (vụ Khánh Dương-Quỳnh Anh), đây là vụ việc có nhiều khó khăn, vướng mắc kéo dài, chưa thể xử lý dứt điểm dẫn đến bức xúc cho công dân, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn tỉnh.

2.3. Đề xuất, kiến nghị với các ban, ngành

- Đề nghị các cơ quan tổ tụng trên địa bàn tiếp tục quan tâm, kịp thời áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời ngay từ giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử vụ án để hạn chế tối đa các trường hợp đương sự tẩu tán tài sản, gây khó khăn cho quá trình thi hành án, đặc biệt là các vụ án tham nhũng, kinh tế.

- Đề nghị TAND tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan THADS, nhất là việc đính chính, giải thích các bản án, quyết định; đề nghị trong phần thông tin của các đương sự cần chi tiết, cụ thể, đầy đủ (địa chỉ số nhà, số căn cước công dân của

¹⁸ Chỉ thị số 33-CT/TU ngày 25/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

đương sự) để thuận lợi cho công tác phối hợp xác minh, truy tìm tài sản, ngăn chặn việc tẩu tán, chuyển dịch tài sản, qua đó đảm bảo hiệu quả công tác THADS.

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân các cấp tăng cường kiểm sát hoạt động THADS ngay khi nhận được quyết định thi hành án của các cơ quan THADS, đặc biệt các vụ việc trọng điểm, phức tạp, các vụ việc thẩm định giá, đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh.

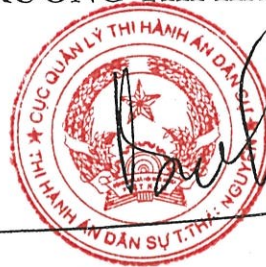
Trên đây là Báo cáo kết quả công tác THADS, theo dõi thi hành án hành chính 6 tháng đầu năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2025, THADS tỉnh Thái Nguyên trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Cục Quản lý THADS;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, VP(N).

Báo cáo

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Bùi Huy Toàn



6 tháng/năm 2025

Đơn vị tính: 1.000 VNĐ và %

ST T	Tên chi tiêu	Tổng số giải quyết	Chiến phí:				Chiến phí:										Chiến phí:				Số chuyển kỳ sau (trừ số chưa có điều kiện THA đã chuyển số theo dõi riêng)	Tỷ lệ thi hành xong trong số có điều kiện
			Năm trước (trừ số chưa có điều kiện THA đã chuyển số theo dõi riêng)	Thụ lý mới	Ủy thực THA	Thư hỏi, quyết định THA	Tổng số phải thi hành	Tổng số có điều kiện thi hành	Tổng số thi hành xong	Chiến phí:			Đang thi hành	Hoàn THA theo điểm c khoản 1 Điều 48	Chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng)	Hoàn THA (trừ số hoàn theo điểm c khoản 1 Điều 48)	Tạm đình chỉ THA	Trường hợp khác				
										1	2	3							4	5		
A		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19		
A	Tổng số	2.915.692.524	1.234.612.496	1.581.070.028	84.515.768	500.810	2.830.665.946	1.728.376.621	877.156.695	838.142.804	38.890.298	123.493	850.831.926	1.388.000	872.090.811	196.503.778	183.696	22.611.040	1.953.509.251	50,46%		
1	Tổng số việc chỉ động	1.235.157.894	121.480.199	1.113.677.695	31.348.616	810	1.203.808.468	1.118.223.508	730.047.660	738.539.819	38.438	123.493	370.177.848	0	64.044.738	21.312.556	183.696	42.000	464.760.808	66,09%		
1	Kinh doanh, thương mại	11.958.241	6.982.309	4.975.932	60.780	0	11.897.461	7.697.272	2.714.367	2.714.367	0	0	4.985.905	0	3.793.620	406.569	0	0	9.183.094	33,26%		
2	Pháp sản	138.976.216	0	138.976.216	0	0	138.976.216	138.976.216	0	0	0	0	138.976.216	0	0	0	0	0	138.976.216	0,00%		
3	Hôn nhân và gia đình	3.032.922	1.515.885	1.517.037	600	810	3.031.512	2.269.398	1.518.374	1.518.374	0	0	751.124	0	762.014	0	0	0	1.513.138	66,90%		
4	Lao động	13.766	13.466	300	0	0	13.766	7.766	7.766	7.766	0	0	0	0	6.000	0	0	0	6.000	100,00%		
5	Dân sự	17.905.728	8.895.985	9.009.743	275.558	0	17.630.170	13.736.883	6.283.203	6.248.932	34.271	0	7.453.680	0	2.978.961	730.630	183.696	0	11.346.967	45,74%		
6	Dân sự trong hình sự về tham nhũng, kinh tế	984.408.719	54.015.855	930.392.864	26.436.349	0	957.972.370	915.471.169	713.409.955	713.348.753	47.000	14.202	202.061.214	0	22.576.014	19.925.187	0	0	244.562.415	77,93%		
7	Dân sự trong hình sự	78.862.302	50.056.699	28.805.603	4.575.329	0	74.286.973	40.066.704	15.113.995	14.701.627	303.077	109.291	24.952.709	0	33.928.129	250.140	0	42.000	59.172.978	37,72%		
II	Tổng số việc theo yêu cầu	1.680.524.630	1.213.123.297	1.677.392.333	53.167.152	500.000	1.626.857.478	624.151.113	138.109.035	99.692.985	38.506.050	0	480.654.078	1.388.000	808.946.973	175.191.252	0	22.560.040	1.488.748.443	22,77%		
1	Kinh doanh, thương mại	864.147.898	580.019.166	284.128.732	31.370.852	0	832.777.046	366.250.766	67.865.571	50.768.773	17.096.798	0	205.385.195	0	371.717.535	85.677.183	0	12.131.562	764.911.475	18,68%		
2	Pháp sản	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	#DIV/0!		
3	Hôn nhân và gia đình	28.304.491	15.847.283	12.457.208	1.234.050	0	27.070.441	16.148.701	8.662.943	8.024.269	638.674	0	7.447.758	38.000	10.069.639	552.101	0	300.000	18.407.298	53,64%		
4	Lao động	557.739	557.739	0	0	0	557.739	357.739	248.879	248.879	0	0	108.860	0	200.000	0	0	0	308.860	69,57%		
5	Dân sự	611.306.143	462.362.415	148.943.728	16.018.277	500.000	594.787.866	221.131.227	57.424.095	36.884.145	20.539.950	0	162.357.132	1.350.000	274.557.193	88.961.668	0	10.137.478	537.363.771	25,97%		
6	Dân sự trong hình sự về tham nhũng, kinh tế	3.444.977	2.881.811	563.166	78.000	0	3.366.977	485.166	478.936	478.936	0	0	6.230	0	2.881.811	0	0	0	2.888.041	98,72%		
7	Dân sự trong hình sự	172.763.382	151.463.883	21.299.499	4.465.973	0	168.297.409	18.777.514	3.428.611	3.197.983	230.628	0	15.348.903	0	149.519.995	0	0	0	164.868.798	18,26%		
B	Ủy thực xử lý tài sản																					
1	Đơn vị thụ đắc				0					0												
2	Đơn vị nhận ủy thác			1						0												



KẾ QUẢ THỰC HÀNH CÁC KHOẢN THU CHO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

6 tháng/năm 2025

Đơn vị tính: Việc và %, 1.000 VNĐ

STT	Tên chi tiêu	Tổng số giải quyết	Chia ra:			Ủy thác THA	Thu hồi, sửa, hủy quyết THA	Tổng số phải thi hành	Tổng số có điều kiện thi hành	Chia ra:										Chưa có điều kiện THA (trừ số chuyển số theo dõi riêng)	Hoàn THA theo điểm c khoản 1 Điều 48	Tạm đình chỉ THA	Trường hợp khác	Số chuyển kỳ sau (trừ số chưa có điều kiện THA đã chuyển số theo dõi riêng)	Tỷ lệ thi hành xong trong số có điều kiện
			Năm trước chuyển sang (trừ số chưa có điều kiện THA đã chuyển số theo dõi riêng)	Thụ lý mới	Tỷ lệ					Chia ra:															
										Chia ra:															
										Chia ra:															
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19						
I	Tổng số việc	6.555	2.386	4.169	78	1	6.476	4.856	3.500	3.455	45	0	1.356	0	1.573	44	2	1	2.976	72,08%					
II	Tổng số tiền	1.232.163.827	119.574.099	1.112.589.728	31.091.121	810	1.201.071.896	1.116.737.294	737.970.158	737.467.722	378.943	123.493	378.767.136	0	62.796.386	21.312.520	183.696	42.000	463.101.738	66,08%					
1	Án phí, lệ phí	43.385.893	32.359.474	11.026.419	506.763	810	42.878.320	17.540.472	5.778.464	5.653.513	77.609	47.342	11.762.008	0	23.732.469	1.379.683	183.696	42.000	37.099.856	32,94%					
2	Phạt	23.380.930	15.286.482	8.094.448	643.150	0	22.737.780	12.130.213	5.221.548	4.953.048	220.826	47.674	6.908.665	0	10.607.567	0	0	0	17.516.232	43,05%					
3	Tích thu, Truy thu	1.014.694.837	70.276.269	944.418.568	29.941.208	0	984.753.629	937.201.367	717.547.039	717.448.306	70.256	28.477	219.654.328	0	27.627.075	19.925.187	0	0	267.206.590	76,56%					
4	Thu khác	150.702.167	1.651.874	149.050.293	0	0	150.702.167	149.865.242	9.423.107	9.412.855	10.252	0	140.442.135	0	829.275	7.650	0	0	141.279.060	6,29%					



THÔNG KÊ
KẾT QUẢ THI HÀNH AN DÂN SỰ VỀ TÍN DỤNG NGÂN HÀNG, KINH TẾ THAM NHỮNG
06 THÁNG NĂM 2025

STT	Tên chi tiêu	Tổng số phải thi hành	Tổng số có điều kiện thi hành	Chia ra:										Chưa có điều kiện (trừ số đã chuyển số theo dõi riêng)	Hoàn thi hành án (trừ điểm c khoản 1, Điều 48)	Tạm đình chỉ thi hành án
				Chia ra:					Đang thi hành	Hoàn theo điểm c khoản 1, Điều 48	Trường hợp khác					
				Tổng số thi hành xong	Thi hành xong	Đình chỉ	Giảm nghĩa vụ thi hành án									
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13			
1	Về việc (việc):															
2	Kết quả thi hành chung về việc	9.305	6.733	4.198	4.115	83	2.515	7	13	2.472	98					
3	Kết quả thi hành đối với án tín dụng	416	269	48	44	4	0	214	0	137	10					
4	Kết quả thi hành đối với tội phạm về ma túy	871	548	379	365	14	0	169	0	321	2					
5	Kết quả thi hành án tham nhũng, chức vụ	80	72	52	52	0	0	20	0	8	0					
6	Kết quả thi hành đối với án xâm phạm trật tự quản lý kinh tế	116	46	24	23	1	0	22	0	69	1					
7	Về tiền (1.000 VNĐ):	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0					
8	Kết quả thi hành chung về tiền	2.830.665.946	1.760.987.661	877.156.695	838.142.804	38.890.398	123.493	859.831.926	1.388.000	22.611.040	872.990.811	196.503.778	183.69			
9	Kết quả thi hành đối với án tín dụng	928.966.986	488.822.896	80.121.727	66.595.699	13.526.028	0	390.302.967	586.146	17.812.056	362.251.064	77.893.026				
10	Kết quả thi hành đối với tội phạm về ma túy	16.056.152	8.182.822	4.834.432	4.639.843	170.861	23.728	3.348.390	0	0	7.873.130	200				
11	Kết quả thi hành đối với án xâm phạm trật tự quản lý kinh tế	14.953.015	1.632.712	1.448.293	1.444.286	0	4.007	184.419	0	0	13.320.303	0				
12	Kết quả thi hành đối với án xâm phạm trật tự quản lý kinh tế	946.386.332	914.323.623	712.440.598	712.383.403	47.000	10.195	201.883.025	0	0	12.137.522	19.925.187				

II. BẢNG 2

STT	Tên chi tiêu	Tổng số phải thi hành	Chia ra:			Số thi hành xong	Chia ra:			Số chuyển kỳ sau	Chia ra:			
			Thu cho Nhà nước	Thu cho tổ chức tín dụng	Thu cho tổ chức, cá nhân khác		Thu cho Nhà nước	Thu cho tổ chức tín dụng	Thu cho tổ chức, cá nhân khác		Thu cho Nhà nước	Thu cho tổ chức tín dụng	Thu cho tổ chức, cá nhân khác	
1	Về việc (việc):	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
2	Kết quả thi hành đối với án tham nhũng, chức vụ	80	50	10	20	52	31	4	17	28	19	6		
3	Kết quả thi hành đối với án xâm phạm trật tự quản lý kinh tế	116	110	0	6	24	19	0	5	92	90	0		
4	Về tiền (1.000 VNĐ)													
5	Kết quả thi hành đối với án tham nhũng, chức vụ	14.953.015	11.261.177	573.269	3.118.569	1.448.293	1.073.982	3.950	370.361	13.504.722	10.910.235	110.757	2.483.737	
6	Kết quả thi hành đối với án xâm phạm trật tự quản lý kinh tế	946.386.332	941.168.653	0	5.217.699	712.440.598	712.393.598	0	47.000	233.945.734	228.781.377	0	5.164.353	



PHỤ LỤC
THÔNG KÊ PHẦN TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA NGƯỜI PHẢI THỊ HÀNH ÁN
DĂNG CHẤP HÀNH ÁN PHẠT TỬ TẠI TRẠI GIAM, TRẠI TẠM GIAM 6 THÁNG NĂM 2025

Đơn vị: 1.000 đồng

TT	Đơn vị	Tổng thụ lý						Đã thi hành được		Thị hành dở dang, chưa thi hành						Ghi chú
		Tổng số việc (1)= (2)+(3)	Năm trước chuyển sang (2)	Mới thụ lý (3)	Tổng số tiền (4)=(5)+(6) tiền	Năm trước chuyển sang (5)	Mới thụ lý (6)	Việc (7)	Tiền (8)	Tổng số việc (9)=(10)+(11)	Có điều kiện (10)	chưa có điều kiện (11)	Tổng số tiền (12)= (13)+(14)	Có điều kiện (13)	Chưa có điều kiện (14)	
1	Cục THADS tỉnh	435	214	221	889.013.690	152.136.332	736.877.358	194	558.041.326	241	80	163	330.972.364	209.692.881	121.679.483	
2	Các Chi cục THADS	793	509	284	31.016.170	24.751.165	6.477.925	225	1.439.459	568	72	496	29.576.711	1.855.995	27.720.716	
TỔNG SỐ		1.228	723	505	920.029.860	176.887.497	743.355.283	419	559.480.785	809	152	659	360.549.075	211.548.876	149.400.199	



6 tháng/năm 2025

Đơn vị tính: Đơn, Đoàn, Người và Lượt

STT	Tên chi tiêu	Số đơn tiếp nhận																			Kết quả giải quyết số đơn thuộc thẩm quyền				
		Tổng						Đoàn đông người						Lãnh đạo cơ quan tiếp			Chia theo nội dung			Chia theo thẩm quyền					
																	Chia ra:							Chia ra:	
		Số lượt	Số người	Số vụ việc	Số đoàn	Số người	Số vụ việc	Số lượt	Số người	Số vụ việc	Tổng số	Khẩn nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Chia ra:		Tổng số	Số đã giải quyết	Số chưa giải quyết chuyển kỳ sau					
																Thuộc thẩm quyền của cơ quan TTHA	Thuộc thẩm quyền của cơ quan khác								
A		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19					
	Tổng số	32	54	32	-	-	-	13	29	13	32	1	2	29	32	32	-	32	32	-					
I	Cục THADS tỉnh	27	49	27	-	-	-	8	24	8	27	-	2	25	27	27	-	27	27	-					
II	Các Chi cục THADS	5	5	5	-	-	-	5	5	5	5	1	-	4	5	5	-	5	5	-					



KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIEU NẠI, TỐ CÁO,
KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH VỀ THỰC HÀNH AN DÂN SỰ

6 tháng/năm 2025

Đơn vị tính: Việc và đơn

[illegible]



6 tháng/năm 2025

Số TT	Tên chi tiêu	Kết quả thực hiện báo cáo Giám sát của cơ quan có thẩm quyền (cước)										Kết quả thực hiện kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân (cước)										Kết quả thực hiện kiến nghị của Viện Kiểm sát nhân dân (bản kiến nghị)										Kết quả kiểm tra (cước)	
		Chia ra:										Chia ra:										Chia ra:											
		Tổng số cước giám sát	Cơ quan giám sát				Kết quả thực hiện kết luận giám sát			Tổng số kháng nghị đã nhận	Kháng nghị			Kháng nghị khác			Tổng số kiến nghị đã nhận	Kiến nghị			Kiến nghị khác			Tự kiểm tra và kiểm tra nội bộ	Kiểm tra của cấp trên đối với cấp dưới								
			Quốc hội	Hội đồng nhân dân	Mặt trận Tổ quốc	Khác	Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Giải trình		Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Giải trình	Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Giải trình		Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Giải trình													
	A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24								
	Tổng số																21	7	-	-	12	-	2	11	2								
I	Cục THADS tỉnh																3	1	-	-	2	-	-	1	-								
II	Các Chi cục THADS																18	7	-	-	11	-	-	17	3								

